

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 24/8/2018 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

Thực hiện quy định tại Điều 130 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Công văn số 736/SNV-XDCQ về việc đề nghị thẩm định dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 24/8/2018 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Sở Tư pháp tiến hành thẩm định với nội dung như sau:

1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh; tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Quyết định với hệ thống pháp luật

Cơ quan soạn thảo tham mưu trình UBND tỉnh dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 24/8/2018 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Đắk Nông là phù hợp với thẩm quyền của UBND tỉnh được quy định tại Điều 21 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.

Nội dung dự thảo được sửa đổi cơ bản phù hợp với Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố và các quy định có liên quan.

Tuy nhiên, cơ quan soạn thảo cần nghiên cứu, chỉnh lý một số nội dung sau đây:

a) Đối với dự thảo Quyết định

- Tên dự thảo Quyết định cần được sửa lại như sau cho chính xác theo quy định tại khoản 2 Điều 77 và mẫu số 37 Phụ lục I Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật:

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Đắk Nông ban hành kèm theo Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 24/8/2018 của UBND tỉnh Đắk Nông

Từ đó, rà soát và sửa lại toàn bộ dự thảo cho thống nhất.

- Bổ căn cứ ban hành thứ 7 cho phù hợp với quy định khoản 1 Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP: *“1. Căn cứ ban hành văn bản là **văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn** đang có hiệu lực hoặc đã được công bố hoặc ký ban hành chưa có hiệu lực nhưng phải có hiệu lực trước hoặc cùng thời điểm với văn bản được ban hành. Căn cứ ban hành văn bản bao gồm văn bản quy phạm pháp luật quy định thẩm quyền, chức năng của cơ quan ban hành văn bản đó và văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn quy định nội dung, cơ sở để ban hành văn bản...”*.

- Tại tiêu đề Điều 1, cần sửa lại như sau cho phù hợp với mẫu số 37 Phụ lục I Nghị định số 34/2016/NĐ-CP:

“Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 24/8/2018 của UBND tỉnh Đắk Nông ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Đắk Nông:” (bỏ cụm từ “cụ thể như sau”).

- Đối với nội dung tại Điều 1 dự thảo: Hầu hết nội dung được sửa đổi theo hướng viện dẫn hoặc quy định lại các quy định của Thông tư số 14/2018/TT-BNV. Cụ thể:

+ Khoản 2 Điều 1 dự thảo viện dẫn khoản 2 Điều 1 Thông tư số 14/2018/TT-BNV;

+ Khoản 3 Điều 1 dự thảo viện dẫn khoản 3 Điều 1 Thông tư số 14/2018/TT-BNV;

+ Khoản 4 Điều 1 dự thảo viện dẫn khoản 4 Điều 1 Thông tư số 14/2018/TT-BNV;

+ Khoản 5 Điều 1 dự thảo viện dẫn khoản 5 Điều 1 Thông tư số 14/2018/TT-BNV;

+ Khoản 6 Điều 1 dự thảo quy định lại khoản 6 Điều 1 Thông tư số 14/2018/TT-BNV;

+ Khoản 7 Điều 1 dự thảo viện dẫn khoản 7 Điều 1 Thông tư số 14/2018/TT-BNV;

+ Khoản 8 Điều 1 dự thảo viện dẫn khoản 8 Điều 1 Thông tư số 14/2018/TT-BNV;

+ Khoản 9 Điều 1 dự thảo quy định lại khoản 9 Điều 1 Thông tư số 14/2018/TT-BNV (trừ khoản 2 trong dấu ngoặc kép)...

- Tại khoản 10 Điều 1 dự thảo: đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát kỹ để quy định phù hợp theo thẩm quyền của từng cơ quan, đơn vị.

- Tại khoản 1 Điều 2 dự thảo, đối với phần hiệu lực của văn bản cần lưu ý: *hiệu lực của văn bản cần phải **ghi rõ ngày, tháng, năm** có hiệu lực trên cơ sở bảo đảm đủ thời gian để các cơ quan, tổ chức, cá nhân có điều kiện tiếp cận văn bản, các đối tượng thi hành có điều kiện chuẩn bị thi hành văn bản nhưng **không sớm hơn 10 ngày kể từ ngày ký ban hành*** (theo khoản 1 Điều 151 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Điều 38 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP).

- Tại Điều 2 dự thảo: việc quy định “*Bãi bỏ Điều 3, 4, 5, 8, 9, khoản 8 Điều 10, Điều 11, 14, 16 và Điều 23 của Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Đắk Nông ban hành kèm theo Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 24/8/2018 của UBND tỉnh Đắk Nông*” là chưa phù hợp. Đã được sửa đổi, bổ sung sao còn bãi bỏ?

Tóm lại, nội dung của dự thảo là sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 24/8/2018 của UBND tỉnh Đắk Nông ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Đắk Nông nhưng phần lớn quy định là viện dẫn hoặc quy định lại các nội dung của Thông tư số 14/2018/TT-BNV. Việc quy định như vậy chưa đúng quy định tại khoản 2 Điều 8 và khoản 1 Điều 11 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Vì vậy, cơ quan soạn thảo có thể nghiên cứu bãi bỏ các Điều khoản được sửa đổi, bổ sung nhưng nội dung chỉ viện dẫn hoặc quy định lại văn bản Trung ương (có thể viết theo hướng: *Bãi bỏ Điều 3, Điều 4, Điều 5, ... của Quy chế.... Các nội dung không quy định tại Quy chế này được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 14/2018/TT-BNV...*) cho phù hợp với quy định và ngắn gọn hơn.

2. Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản

Cơ quan soạn thảo cần rà soát chỉnh sửa lỗi chính tả; trình bày văn bản theo đúng thể thức, kỹ thuật quy định tại Chương V Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, dự thảo Quyết định và dự thảo Quy chế trình bày theo mẫu số 37 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, cụ thể:

a) Đối với dự thảo Quyết định

- Ngày, tháng, năm văn bản phải được đặt cạnh giữa so với Quốc hiệu và Tiêu ngữ.

- Sửa lại tên gọi dự thảo như đã nêu tại mục 1.

- Về căn cứ pháp lý:

+ Bỏ căn cứ ban hành thứ 7 như đã nêu tại mục 1.

+ Sửa lại căn cứ thứ 2 như sau cho chính xác: “*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;*”.

- Việc trình bày các khoản của dự thảo được thực hiện theo đúng quy định tại điểm d khoản 5 Điều 62 và theo Mẫu số 37 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (*không in nghiêng*).

b) Đối với dự thảo Tờ trình

Cần trình bày theo đúng Mẫu số 03 phụ lục V được ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

3. Kết luận chung

Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 24/8/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Đắk Nông được UBND tỉnh xem xét ban hành là đúng thẩm quyền, phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn địa phương. Tuy nhiên, cơ quan soạn thảo cần nghiên cứu hoàn chỉnh dự thảo văn bản theo ý kiến của Sở Tư pháp đã nêu tại khoản 1, 2 Báo cáo này trước khi trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 24/8/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, thực hiện đúng theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ (t/h);
- GD, PGD Sở (đ/c Hiếu);
- VP Sở (đưa lên Website của Sở);
- Lưu: VT, XDKTVB, CV(PT).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Trung Hiếu